

Số: 693 /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 20 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Đề án Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2020 - 2025

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 23/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh giai đoạn 2016 – 2025;

Căn cứ Quyết định số 1472/QĐ-BYT ngày 20/4/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Đề án Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh giai đoạn 2016-2025 và Công văn số 4111/BYT-TCDS ngày 05/7/2016 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn thực hiện Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 23/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Kế hoạch số 128-KH/TU ngày 05/4/2018 của Tỉnh ủy Quảng Ngãi về việc thực hiện Nghị quyết 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XII) về công tác dân số trong tình hình mới;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 725/TTr-SYT ngày 14/5/2019 về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Đề án Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2020-2025,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Đề án Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2020-2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Y tế;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các Hội, đoàn thể tỉnh;
- Trường Chính trị tỉnh;
- Báo Quảng Ngãi;
- VPUB: PCVP, CBTH;
- Lưu: VT, KGVX (HQ126).

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đặng Ngọc Dũng

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh giai đoạn 2020-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

(Kèm theo Quyết định số: 693/QĐ-UBND ngày 20/5/2019
của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp của Đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 23/3/2016.

- Nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của mỗi cá nhân, gia đình và cộng đồng trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về nghiêm cấm cung cấp dịch vụ liên quan đến lựa chọn giới tính thai nhi.

- Tạo sự đồng thuận của toàn xã hội trong việc thực thi các quy định của pháp luật về nghiêm cấm cung cấp dịch vụ liên quan đến lựa chọn giới tính thai nhi.

2. Yêu cầu

- Các hoạt động thực hiện nội dung, nhiệm vụ của Đề án phải bám sát các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về nghiêm cấm các hình thức lựa chọn giới tính khi sinh (GTKS).

- Tăng cường các hoạt động tuyên truyền, cung cấp thông tin, phổ biến pháp luật, truyền thông, vận động, tư vấn, can thiệp, hỗ trợ v.v... nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi của cộng đồng, không phân biệt con trai, con gái, không lựa chọn giới tính thai nhi.

- Tăng cường các hoạt động giám sát, thanh tra, kiểm tra đối với việc cung cấp các dịch vụ liên quan đến lựa chọn giới tính thai nhi.

3. Mục tiêu cụ thể

Giảm tốc độ gia tăng tỷ số giới tính khi sinh, tạo cơ sở thuận lợi để đưa tỉ số này đạt khoảng 107 trẻ em nam/100 trẻ em nữ sau năm 2025, đưa tỉ số giới tính khi sinh về mức cân bằng tự nhiên.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi:

Đề án được triển khai tại 14 huyện, thành phố và 184 xã, phường, thị

trấn trong phạm vi toàn tỉnh Quảng Ngãi.

2. Đối tượng:

Lãnh đạo chính quyền, đoàn thể, các tổ chức, những người có liên quan đến cung cấp dịch vụ hướng dẫn sinh con theo ý muốn, liên quan đến chẩn đoán, lựa chọn giới tính thai nhi và gia đình, các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ, trẻ vị thành niên và thanh thiếu niên.

3. Thời gian: Từ năm 2020 đến năm 2025.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG CỤ THỂ VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Khảo sát, đánh giá

a) Các hoạt động chủ yếu

- Khảo sát, đánh giá đầu vào về thực trạng mất cân bằng GTKS trên địa bàn toàn tỉnh.

- Thu thập thông tin về mất cân bằng GTKS hàng năm; triển khai Kế hoạch, đánh giá kết quả thực hiện.

b) Phương thức thực hiện

Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện.

c) Thời gian thực hiện

- Năm 2020 tiến hành khảo sát đầu vào về thực trạng mất cân bằng GTKS và triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Hàng năm tổ chức thu thập thông tin về mất cân bằng GTKS.

- Đánh giá kết quả triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án vào cuối năm 2025.

2. Tổ chức các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi đối với công tác kiểm soát mất cân bằng GTKS

a) Các hoạt động chủ yếu

- Cung cấp các thông tin về mất cân bằng GTKS và hệ lụy của tình trạng này cho lãnh đạo chính quyền địa phương, các ban ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan thông tấn, báo chí trong tỉnh.

- Tổ chức các cuộc nói chuyện chuyên đề về mất cân bằng GTKS và phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về nghiêm cấm tuyên truyền, phổ biến chẩn đoán, lựa chọn giới tính khi sinh tại các xã, phường, thị trấn.

- Đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả truyền thông, vận động trực tiếp, đăng tải các chương trình về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi; hệ lụy của mất cân bằng GTKS đối với gia đình và xã hội. Truyền thông lồng ghép về mất cân bằng GTKS đến các đối tượng tại cộng đồng thông qua mạng lưới cộng tác viên Dân số và tuyên truyền viên của các ngành, đoàn thể ở cơ sở.

- Tổ chức tuyên truyền, tư vấn trực tiếp cho nam, nữ thanh niên chuẩn

bị kết hôn về mất cân bằng GTKS và nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi.

- Tổ chức các chiến dịch, sự kiện truyền thông phong phú, đa dạng về bình đẳng giới trong gia đình và xã hội, không phân biệt con trai con gái, không lựa chọn giới tính thai nhi.

b) Phương thức thực hiện

Sở Y tế phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện.

c) Thời gian thực hiện: Thực hiện hàng năm.

3. Biên soạn, cung cấp thông tin, tài liệu truyền thông về mất cân bằng GTKS

a) Các hoạt động chủ yếu

- Biên tập, nhân bản và cung cấp bản tin, các tài liệu truyền thông vận động dễ hiểu và phù hợp để cung cấp cho từng nhóm đối tượng.

- Xây dựng, sửa chữa các cụm pa-nô, áp phích tuyên truyền tại các xã, phường, thôn xóm, nơi tập trung đông dân cư.

b) Phương thức thực hiện

Sở Y tế phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện.

c) Thời gian thực hiện: Hàng năm trong thời gian của Kế hoạch.

4. Đưa nội dung về mất cân bằng GTKS vào các Trường chính trị, Trường Trung học phổ thông, Trường Cao đẳng Y tế

a) Các hoạt động chủ yếu

Lồng ghép nội dung giáo dục về giới, bình đẳng giới, mất cân bằng GTKS vào chương trình đào tạo của Trường chính trị, Trường Trung học phổ thông, Trường Cao đẳng Y tế.

b) Phương thức thực hiện

Sở Y tế phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện:

c) Thời gian thực hiện: Hàng năm trong thời gian của Kế hoạch.

5. Xây dựng, thử nghiệm mô hình

a) Các hoạt động chủ yếu

- Tổ chức các điểm tuyên truyền, góc sinh hoạt.

- Xây dựng, lựa chọn mô hình tổ chức câu lạc bộ về giới và bình đẳng giới, nhân rộng mô hình phù hợp với địa phương.

b) Phương thức thực hiện

Sở Y tế phối hợp với các ban ngành liên quan thực hiện; hướng dẫn các đơn vị trực thuộc tổ chức thực hiện.

c) Thời gian thực hiện: Hàng năm trong thời gian của Kế hoạch.

6. Các hoạt động hội nghị, hội thảo về mất cân bằng giới tính khi

sinh

a) Các hoạt động chủ yếu

- Tổ chức hội thảo triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án.
- Tổ chức các hội nghị, hội thảo chuyên đề về mất cân bằng giới tính khi sinh ở các cấp.

b) Phương thức thực hiện

Sở Y tế phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện.

c) Thời gian thực hiện

- Hội thảo triển khai Kế hoạch (sau khi ban hành).
- Tổ chức Hội nghị chuyên đề, chia sẻ kinh nghiệm về mất cân bằng giới tính khi sinh phù hợp thực tiễn từng địa phương (hàng năm).

7. Chính sách khuyến khích, hỗ trợ

a) Các hoạt động chủ yếu

Cụ thể hóa chính sách hỗ trợ, nâng cao vai trò, vị thế của phụ nữ và trẻ em gái trong cộng đồng và xã hội phù hợp với địa phương; Chính sách cho các cặp vợ chồng sinh con một bé là gái thuộc hộ nghèo, cận nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số thuộc vùng khó khăn, người đang sống tại các xã đảo cho các cặp vợ chồng sinh con một bé là gái khi hết tuổi lao động nhưng không có lương hưu.

b) Phương thức thực hiện

Sở Y tế phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện.

c) Thời gian thực hiện

Hàng năm tiến hành khảo sát, tham mưu, đề xuất cụ thể hóa các chính sách hỗ trợ theo quy định để thực hiện trên địa bàn tỉnh.

8. Nâng cao hiệu lực thực thi pháp luật về nghiêm cấm các hình thức lựa chọn giới tính thai nhi

a) Các hoạt động chủ yếu

- Tổ chức hướng dẫn, phổ biến, giáo dục pháp luật của Nhà nước và quy chế, quy định về bình đẳng giới và nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi cho nhân viên y tế, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, thành viên các tổ chức xã hội nghề nghiệp trong tỉnh.

- Tổ chức cho các cơ sở y tế, cá nhân cung cấp dịch vụ y tế cam kết không lựa chọn giới tính thai nhi và tham gia tuyên truyền về kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh.

b) Phương thức thực hiện

Sở Y tế phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện.

c) Thời gian thực hiện: Hàng năm trong thời gian của Kế hoạch.

9. Các hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm các quy định về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi

a) Các hoạt động chủ yếu

Định kỳ kiểm tra, giám sát việc thực thi các quy định của pháp luật về nghiêm cấm cung cấp dịch vụ liên quan đến lựa chọn giới tính thai nhi ở các cấp.

b) Phương thức thực hiện

Sở Y tế phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện.

c) Thời gian thực hiện

Tiến hành hàng năm tại các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh.

10. Các hoạt động đào tạo, tập huấn về kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh

a) Các hoạt động chủ yếu

- Đào tạo, tập huấn về nội dung, phương pháp, kỹ năng truyền thông về kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh cho cán bộ làm công tác dân số.

- Tập huấn bắt buộc về các quy định nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi, quy trình, quy phạm chuyên môn kỹ thuật phải tuân thủ trong lĩnh vực này cho lãnh đạo các đơn vị và nhân viên y tế cung cấp các dịch vụ có liên quan đến lựa chọn giới tính thai nhi.

b) Phương thức thực hiện

Sở Y tế phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện.

c) Thời gian thực hiện: Tổ chức hàng năm theo kế hoạch.

11. Các hoạt động quản lý, giám sát

a) Các hoạt động chủ yếu

Định kỳ giám sát, kiểm tra tiến độ, kết quả thực hiện Kế hoạch theo quý, năm.

b) Phương thức thực hiện:

Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các địa phương triển khai thực hiện.

c) Thời gian thực hiện: Theo định kỳ và đột xuất.

IV. KINH PHÍ

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách Trung ương trong chương trình Y tế - Dân số, ngân sách địa phương theo phân cấp và các nguồn lực tài chính hợp pháp khác. Việc quản lý và sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định hiện hành của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Căn cứ Kế hoạch được phê duyệt và nhiệm vụ được giao, cùng với

thời điểm xây dựng dự toán ngân sách nhà nước, Sở Y tế lập dự toán kinh phí thực hiện và tổng hợp chung vào dự toán chi ngân sách nhà nước gửi Sở Tài chính thẩm định, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định theo khả năng cân đối của ngân sách nhà nước.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo hiệu quả; hàng năm lập dự toán chi tiết gửi Sở Tài chính thẩm định, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

- Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi; tham mưu, xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật.

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra đánh giá kết quả thực hiện các hoạt động của Kế hoạch; báo cáo Bộ Y tế và UBND tỉnh kết quả thực hiện theo quy định.

2. Sở Tài chính

Hàng năm trên cơ sở dự toán do Sở Y tế lập, Sở Tài chính thẩm định, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định.

3. Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Quảng Ngãi, Đài Phát thanh và Truyền hình

- Sở Thông tin và Truyền thông

+ Phối hợp với Sở Y tế tăng cường hướng dẫn, chỉ đạo cơ quan thông tin đại chúng đẩy mạnh các hoạt động truyền thông chuyển đổi hành vi trong việc lựa chọn giới tính thai nhi và thực hiện can thiệp giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh.

+ Tổ chức công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm những hành vi sản xuất các ấn phẩm, sản phẩm thông tin có nội dung vi phạm quy định về lựa chọn giới tính thai nhi theo Nghị định số 176/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực y tế.

- Báo Quảng Ngãi, Đài Phát thanh và Truyền hình phối hợp với Sở Y tế thực hiện công tác tuyên truyền thông qua phương tiện truyền thông đại chúng và xây dựng chuyên mục, chuyên đề tuyên truyền về mất cân bằng giới tính khi sinh.

4. Trường Chính trị tỉnh Quảng Ngãi

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với Sở Y tế đưa nội dung bồi dưỡng kiến thức về mất cân bằng GTKS vào chương trình giảng dạy theo hướng dẫn của Trung ương.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với Sở Y tế tổ chức tập huấn cho giáo viên trường Trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh; bố trí

đưa nội dung bồi dưỡng kiến thức về giới, bình đẳng giới, mất cân bằng GTKS vào chương trình học tập của học sinh theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

6. Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tư Pháp, Lao động - Thương binh và Xã hội; Văn hóa - Thể thao và Du lịch

Thủ trưởng các Sở theo chức năng, nhiệm vụ được giao, có trách nhiệm tích cực phối hợp có hiệu quả với Sở Y tế trong quá trình triển khai Kế hoạch.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Tỉnh Đoàn, Liên đoàn Lao động tỉnh và các tổ chức thành viên khác.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, tổ chức triển khai các hoạt động của Kế hoạch:

- Tham gia đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, vận động trong nhân dân về mất cân bằng giới tính khi sinh phù hợp từng đối tượng.

- Tổ chức các buổi tuyên truyền, vận động, nói chuyện chuyên đề mất cân bằng giới tính khi sinh cho các hội viên, đoàn viên, công nhân và người lao động.

8. UBND các huyện, thành phố

- Chỉ đạo các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch thực hiện và hỗ trợ kinh phí cho các hoạt động phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương, góp phần thực hiện có hiệu quả giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh trên địa bàn.

- Đưa chỉ tiêu về tỷ số giới tính khi sinh vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của địa phương.

- Chỉ đạo các phòng chuyên môn, UBND các xã, phường, thị trấn tăng cường phối hợp và đẩy mạnh thực hiện các giải pháp giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh; Chủ động, tích cực huy động bổ sung nguồn lực cho các hoạt động kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh.

- Chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch trên địa bàn. Đồng thời, tăng cường công tác tuyên truyền vận động và đẩy mạnh việc thực hiện các giải pháp góp phần giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh. Đưa nội dung bình đẳng giới; không phân biệt vai trò con trai, con gái trong chăm sóc bố mẹ già, trong công việc gia đình, họ tộc; không lựa chọn giới tính thai nhi vào hương ước, quy ước tại địa phương./.

Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc gửi báo cáo cho Sở Y tế để tổng hợp tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo kịp thời./.